

Số: 04/2023/QĐST-DS

Vũng Tàu, ngày 09 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 500/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower – 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H – Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ - Theo Giấy ủy quyền số 27869.20 ngày 04/01/2021.

Ủy quyền lại cho: Ông Nguyễn Hữu N – Cán bộ Ngân hàng (Theo Giấy ủy quyền số 97667.21 ngày 12/11/2021).

- Bị đơn: Bà Lê Thùy T, sinh năm 1999.

Địa chỉ: 163/60 đường L, Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thùy T xác nhận tính đến ngày 01/3/2023, bà T còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam tổng số tiền là: **1,031,697,960 đồng (Một tỷ, không trăm ba mươi một triệu, sáu trăm chín mươi bảy nghìn, chín trăm sáu mươi đồng)**, trong đó: tiền nợ gốc là 854,001,273 đồng; tiền lãi là 48,994,595 đồng; tiền lãi quá hạn là 176,106,138 đồng; tiền lãi chậm trả là 11,718,353 đồng.

Bà Lê Thùy T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam tổng số tiền nợ là: **1,031,697,960 đồng (Một tỷ, không trăm ba mươi một triệu, sáu trăm chín mươi bảy nghìn, chín trăm sáu mươi đồng)**.

Kể từ ngày 02/3/2023, bà Lê Thùy T còn phải tiếp tục trả tiền lãi, lãi quá hạn trên số dư nợ gốc theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2019.0026.HĐTD.676 ngày 14/01/2019, Hợp đồng tín dụng số 4481100.19 ngày 29/11/2019, Khế ước nhận nợ số 2019.0026.KUNN.676 ngày 14/01/2019 và Khế ước nhận nợ số 4481100(1).19 ngày 29/11/2019 cho đến khi hoàn tất nghĩa vụ trả nợ hoặc thi hành án xong.

- Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam và bà Lê Thùy T không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 2019.0026.HĐTC.676 ngày 14/01/2019, tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING, biển số 72A-306.37, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 041299 và Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 4951886.19 ngày 29/11/2019, tài sản thế chấp xe ô tô nhãn hiệu HONDA CR-V biển số 72A-389.19, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 054133 đứng tên bà Lê Thùy T.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thùy T tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 21.475.469 (Hai mươi một triệu, bốn trăm bảy mươi lăm ngàn, bốn trăm sáu mươi chín đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.400.000đ (mười tám triệu, bốn trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003500 ngày 17/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Trịnh Thị Thường